

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 19-4-2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hoài Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thịnh;

2. Ông Lê Chân Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST - HS ngày 15 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Thị H, sinh ngày 28/9/1983 tại Quảng Trị; nơi ĐKKHKT: Khu phố B, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; chỗ ở hiện nay: khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1952, đều trú tại thôn D, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Trị; có chồng là Lê Nguyên S (đã ly hôn) và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: không có;

Tiền sự: Ngày 30/10/2021 bị Đoàn Biên phòng Thuận xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi “Mua bán hàng hoá ở khu vực biên giới mà tại thời điểm kiểm tra không có giấy tờ, không đầy đủ giấy tờ chứng minh tính hợp pháp của hàng hoá”, đã nộp phạt ngày 04/11/2021.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày **01/01/2022** áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Lê Nguyên S, sinh năm 1977, nơi cư trú: khu phố B, phường L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người làm chứng: anh Trần Trọng Y, sinh năm 1990, trú tại Khóm B, thị trấn S, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 26/12/2021 tại khu vực đường Đ, khóm T, thị trấn L, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Trương Thị H gặp 01 người phụ nữ không quen biết gửi 02 thùng hàng vận chuyển về thành phố Đ. Trương Thị H nói xe sắp chạy thì người phụ nữ nói sẽ đưa 02 thùng hàng đến phòng trọ của H để buổi chiều vận chuyển về thành phố Đ. Người phụ nữ đưa cho Trương Thị H số tiền 500.000 đồng cước vận chuyển, H thắc mắc trả tiền cước cao thì người này nói bên trong 02 thùng hàng có pháo. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Trương Thị H cùng với lái xe Trần Trọng Y điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 74B-007.76 về phòng trọ của H tại số B, đường T khóm T, thị trấn L, huyện H. Khi đến phòng trọ H thấy phía trước cửa phòng có 02 thùng cat tông đặt chồng lên nhau thì H biết đây là 02 thùng hàng chứa pháo của người phụ nữ đưa đến để vận chuyển về thành phố Đ nên bung 02 thùng cat tông đặt lên sàn phía sau xe ô tô. Sau đó Y và H điều khiển xe ô tô đến khóm C, thị trấn L bốc hàng. Tại đây, H bung 02 thùng cat tông chứa pháo đặt lên dây ghế thứ tư của xe, bên trên đặt 01 nồi chiên không dầu và bốc lên sàn xe 30 bao đường kính trắng rồi điều khiển xe về thành phố Đ. Khi đến Km 13 Quốc lộ 9, thuộc khu phố M, thị trấn C thì bị Công an huyện Cam Lộ dừng xe khám phương tiện, phát hiện trên ghế ngồi của dây ghế thứ tư có 02 thùng cat tông, bên trong có tổng cộng 20 khối hộp, mỗi khối hộp có 36 ống được liên kết với nhau, nghi là Pháo nổ. Ngoài ra còn có 30 bao đường kính trắng do nước ngoài sản xuất, 02 nồi chiên không dầu hiệu Phil do nước ngoài sản xuất. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Thị H về hành vi “Vận chuyển hàng cấm”, niêm phong toàn bộ tang vật nghi là Pháo nổ.

Tại Bản kết luận giám định số: 45/KLGĐ-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Toàn bộ mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 20,9kg; Toàn bộ mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy có ký hiệu P2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng 07kg.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKSCL ngày 15/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ truy tố Trương Thị H về tội: “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Trương Thị H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;
- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm s, i khoản 1, khoản 2 (là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 2 con nhỏ, tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính và tạm nộp tiền để đảm bảo thi hành án) Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt Trương Thị H từ 65.000.000đồng đến 70.000.000đồng.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 13 hộp pháo bên trong mỗi hộp có 36 ống trụ tròn; 01 ba lô màu đen, ở giữa mặt trước có sọc xanh và dòng chữ MOBIFONE; kích thước: Chiều cao 45 cm, miệng trên rộng 20 cm, đáy dưới rộng 32 cm, bề ngang 23 cm, ba lô đã qua sử dụng; 02 (hai) bao nilong (nilon) màu đen, mỗi bao có kích thước 52 x 74 (cm), bao đã bị cắt đứt nhiều chỗ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, Trương Thị H khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện, nội dung lời khai phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ khẳng định ngày 26/12/2021, Trương Thị H đã thực hiện hành vi vận chuyển 27,9kg pháo hoa nổ. Hành vi của Trương Thị H cấu thành tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Điều luật có khung hình phạt tiền từ 50.000.000đồng đến 300.000.000đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 2 con nhỏ, tự nguyện nộp lại tiền thu lợi bất chính và tạm nộp tiền để đảm bảo thi hành án nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với tình tiết gia đình có hoàn cảnh khó khăn có chính quyền địa phương xác nhận, nhưng tại đơn xin xác nhận ngày 09/3/2022 của bị cáo địa phương chỉ xác nhận bị cáo có hộ khẩu thường trú tại khu phố B, phường L, thành phố Đ chứ không xác nhận về nội dung nêu trong đơn nên không được chấp nhận.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong quản lý sản xuất, kinh doanh một số hàng hóa bị cấm gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm. Tuy nhiên thấy rằng bị cáo phạm tội thuộc nhóm tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng gồm:

- 14 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu C0834 sau giám định, đã được niêm phong ký hiệu M1; 04 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu C0836 sau giám định, đã được niêm phong ký hiệu M2, là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu và tiêu hủy (đang tạm giữ Ban chỉ huy Quân sự huyện Cam Lộ, theo biên bản giao nhận ngày 30/12/2021);

- 02 thùng catong không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- Số tiền 500.000đồng tiền thu lợi bất chính bị cáo nộp lại nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 xe ô tô biển kiểm soát 74B-007.76 giấy chứng nhận mang tên Trương Thị H ngày 12/12/2021 bị cáo đã chuyển nhượng cho ông Lê Nguyên S (chuyển nhượng bằng hợp đồng mua bán xe ô tô có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền) các bên thỏa thuận bị cáo H được sử dụng một thời gian, việc bị cáo H sử

dụng làm phương tiện vận chuyển hàng cấm ông S không biết nên cần trả lại cho ông S theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Ngoài ra còn thu giữ:

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74003081, cấp ngày 11/3/2021
- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 74B - 007.76 cấp ngày 06/8/2021;

- 02 hợp đồng mua bán xe ô tô lập ngày 12/12/2021 tại phòng tư pháp huyện H, Quảng Trị (chứng thực số 02 quyển số 01/2021-SCT/HĐ,GD của Phòng tư pháp huyện H ngày 12/12/2021, số giấy tờ này liên quan đến xe ô tô BKS 74B - 007.76 nên cần trả lại cho ông S).

Bị cáo tạm nộp số tiền 10.000.000đồng để đảm bảo thi hành án nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án (theo biên lai thu tiền số BB/2021/0000027 ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Chi cục thi hành dân sự huyện Cam Lộ).

[5] Về thủ tục tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 191; điểm s, i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Trương Thị H** phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Thị H 55.000.000đồng (Năm mươi lăm triệu đồng chẵn)

3. Về vật chứng:

+ Tịch thu và tiêu hủy:

- 14 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu C0834 sau giám định, đã được niêm phong ký hiệu M1; 04 hộp pháo hoa nổ, vỏ ngoài bọc giấy ký hiệu C0836 sau giám định, đã được niêm phong ký hiệu M2 (số vật chứng này đang tạm giữ tại Ban chỉ huy Quân sự huyện Cam Lộ, theo biên bản giao nhận ngày 30/12/2021);

- 02 thùng catong;

- + Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000đồng

- + Trả lại cho ông Lê Nguyên S:

01 xe ô tô biển kiểm soát 74B-007.76 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 74003081, cấp ngày 11/3/2021; giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô

BKS 74B - 007.76 cấp ngày 06/8/2021); 02 hợp đồng mua bán xe ô tô lập ngày 12/12/2021 tại phòng tư pháp huyện H, Quảng Trị.

(Xe ô tô đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 03/12/2019; các giấy tờ kèm theo đang tạm giữ tại hồ sơ vụ án).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Trương Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Thủy

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LỘ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 11/2022/TB-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cam Lộ, ngày 02 tháng 5 năm 2022

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2022/HS-ST ngày 19/4/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị có lỗi chính tả cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 2 từ dưới lên trang 4 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng (hiện có tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 18/3/2022).

2. Về nội dung tại dòng 6 từ trên xuống trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: theo biên bản giao nhận ngày 03/12/2019...

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: ...theo biên bản giao nhận ngày 18/3/2022...

3. Về nội dung tại dòng 8 từ trên xuống trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng bị cáo Trương Thị H đã nộp theo Biên lai thu tiền số BB/2021/0000027 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị để đảm bảo thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hoài Thuỷ